

Số: 152/2022/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 22 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 531/2022/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q t Việt Nam (VIB); địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà SailingTower, số 111A, đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc TTQLN NHBL - VIB (Theo giấy ủy quyền số 27869.20 ký ngày 04/01/2021); địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Pax Sky, số 26, đường Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho bà H: Anh Lâm Dương Thiện P, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 086022.22 ngày 15/8/2022).

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm: 1979; chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 184A, ấp HT, xã VT, huyện LV, tỉnh ĐT.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ngân hàng TMCP Q T Việt Nam yêu cầu anh Nguyễn Tấn K và chị Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền vốn và lãi của hai khoản vay (tính đến ngày 14/12/2022) là 937.061.965 đồng, trong đó vốn là 828.349.682 đồng (Tám trăm hai mươi tám triệu ba trăm

bốn mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng) và lãi 12.542.528 đồng (Mười hai triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm hai mươi tám đồng), lãi quá hạn 70.474.521 (Bảy mươi triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi một đồng), phí 25.695.234 (Hai mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi bốn đồng). Cụ thể:

+ Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 6039987.21 ký ngày 05/5/2021 giữa Ngân hàng TMCP Q Việt Nam và anh Nguyễn Tuấn K và chị Nguyễn Thị Kim T với vốn là 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng) và lãi tính đến ngày 14/12/2022 là 76.589.590 đồng (bảy mươi sáu triệu năm trăm tám mươi chín nghìn năm trăm chín mươi đồng).

+ Khoản vay theo thẻ tín dụng số 5128xxxxxxxx9533 ký ngày 23/7/2021 giữa Ngân hàng TMCP QT Việt Nam và anh Nguyễn Tuấn K với số vốn còn lại là 28.349.682 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng) và lãi và phí là 32.122.693 đồng (ba mươi hai triệu một trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng).

Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn và phí theo hợp đồng tín dụng đã ký nói trên kể từ ngày 15/12/2022 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp anh K và chị T không trả nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 46, tờ bản đồ số 36, diện tích được cấp theo giấy là 1.153m<sup>2</sup>, địa chỉ: ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BT 684229, số vào sổ cấp GCN: CH06809 do Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 10/06/2014 đứng tên ông Nguyễn Văn Năm, cập nhật tặng cho ông Nguyễn Tuấn Khanh ngày 28/07/2014". Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam với anh Nguyễn Tuấn Khanh, số công chứng: 3110, Quyền số: 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 2 tỉnh Đồng Tháp công chứng ngày 07/05/2021.

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đồng ý trả lại cho anh Khanh, chị Trang bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp đã nói trên sau khi anh Khanh, chị Trang trả xong nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

- Anh Nguyễn Tuấn K và chị Nguyễn Thị Kim T thừa nhận nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Q T Việt Nam số tiền vốn và lãi của hai khoản vay (tính đến ngày 14/12/2022) là 937.061.965 đồng, trong đó vốn là 828.349.682 đồng (Tám trăm hai mươi tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng) và lãi 12.542.528 đồng (Mười hai triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm hai mươi tám đồng), lãi quá hạn 70.474.521

(Bảy mươi triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi một đồng), phí 25.695.234 (Hai mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi bốn đồng). Cụ thể:

+ Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 6039987.21 ký ngày 05/5/2021 giữa Ngân hàng TMCP QT Việt Nam và anh Nguyễn Tuấn K và chị Nguyễn Thị Kim T với vốn là 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng) và lãi tính đến ngày 14/12/2022 là 76.589.590 đồng (bảy mươi sáu triệu năm trăm tám mươi chín nghìn năm trăm chín mươi đồng).

+ Khoản vay theo thẻ tín dụng số 5128xxxxxxxx9533 ký ngày 23/7/2021 giữa Ngân hàng TMCP QT Việt Nam và anh Nguyễn Tuấn K với số vốn còn lại là 28.349.682 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng) và lãi, phí là 32.122.693 đồng (ba mươi hai triệu một trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng).

Đồng thời đồng ý tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn, phí theo hợp đồng tín dụng đã ký nói trên kể từ ngày 15/12/2022 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp anh K và chị T không trả nợ thì đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 46, tờ bản đồ số 36, diện tích được cấp theo giấy là 1.153m<sup>2</sup>, địa chỉ: ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BT 684229, số vào sổ cấp GCN: CH06809 do Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 10/06/2014 đứng tên ông Nguyễn Văn Năm, cập nhật tặng cho ông Nguyễn Tuấn Khanh ngày 28/07/2014". Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam với anh Nguyễn Tuấn Khanh, số công chứng: 3110, Quyền số: 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 2 tỉnh Đồng Tháp công chứng ngày 07/05/2021.

Anh K, chị T yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần Q T Việt Nam trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp đã nói trên sau khi anh K, chị T trả xong nợ.

- Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.055.929 đồng (Hai mươi triệu không trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi chín đồng) anh Nguyễn Tuấn K và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q T Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.129.000 đồng (Mười chín triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0013891, ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- Các Đ/S;
- Lưu: HSVA và VPTA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Kiều Tiên**